

敬致：中央直辖市、市税务局

财政部收到一些中央直辖市、市的企业和税务局针对执行财政部 2013/10/15 第 13706/BTC-TCT 号公文和 2014/2/10 关于加强高税务风险企业管理的第 1752/BTC-TCT 号公文的过程中所存在问题之反映文件。

为了一致执行并确保遵守法律规定，为企业遵守税法创造有利条件，同时，坚决预防、打击违反执行增值税抵扣、退还的规定以逃税、挪用增值税的违规行为，财政部指引、补充若干内容并要求各中央直辖市、市税务局：

1. 处理违法行为原则上必须保证主体、行为、性质、违反程度的正确性和符合法律规定；对于已综合提交给公安机关的进项发票的情况，根据公安机关的文件执行。

2. 从有非法买卖发票迹象但税务机关或职能机关尚未作出正式结论的停业、逃离营业地址的企业和中介企业直接购买货物、使用进项发票的企业的增值税抵扣、退还（包括于财政部颁布第 7527/BTC-TCT 号公文之前所发现违规迹象的情况），根据财政部 2013/10/15 第 13706/BTC-TCT 号公文和 2014/2/10 第 1752/BTC-CTC 号公文的指引执行，具体针对某些情况执行如下：

- 若企业未申报抵扣增值税，则税务机关书面通知企业，以对有违规迹象的发票暂时停止申报抵扣增值税，等待审权机关的正式结论。企业仅可对无违规迹象的发票申报抵扣进项增值税。
- 若企业已申报抵扣增值税，税务机关书面通知企业，以申报并调整扣减增值税抵扣金额。若企业确认，用于申报抵扣的货物和进项增值税发票的买卖是合法的，则必须承诺承担法律责任，同时，税务机关必须对企业进行清查检查，以依法结论并处以处罚。在清查检查过程中，必须与有买卖关系的企业对以下内容进行核实和比对：
 - + 货物核查：买卖合同（如有）；交接方式；交接地点；运输工具；交通费用；货物的所有者和原产地（交货前）。
 - + 付款核查：交易银行；将资金存入交易帐户的主体；交易数量；付款形式；付款凭证。

+ 出口货物核查：具有海关机关实际出口确认的报关单；透过银行付款的单据；提单（如有）。

经清查检查，若确定货物买卖属实及合法，则予以企业进行抵扣、退还增值税；同时，要求企业承诺，若日后发现企业提供给税务机关的文件、数据中存有错误，企业必须承担法律责任。若发现违反税法迹象或犯罪迹象，则编制并提交文件给审权机关进行调查和追溯刑事责任。

3. 若暂停扣税导致增加增值税应纳税额，税务机关负责综合和监控这些情况，在审权机关正式结论之前，暂未要求缴纳，也未计算滞纳金。

4. 为税务机关移送公安机关及时处理调查的情况办理扣税、退税事宜。要求各中央直辖市、市税务局按照刑事诉讼法第 103 条；2013/8/2 第 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC 号联席通知，指引实施刑事诉讼法关于接收、解决举报和犯罪信息及起诉建议之规定；2013/6/23 第 10/2013/TTLT-BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BTC 号联席通知，指引适用刑事法关于税务、财政会计和证券领域犯罪的若干条款；财政部于 2013/11/27 第 16465/BTC-PC 号公文，关于向审权机关移交文件以建议形式追溯。

财政部通知各中央直辖市、市税务局知悉并落实；实施过程中遇到的困难和问题要及时报告财政部、税务总局以获得指导并及时处理。

代部长签

副部长

(已签名盖章)

杜黄英俊

~ 恒利翻译，仅供参考 ~



23 Ni Sur Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
G3.21.06 Greenbay, Số 7 ĐL Thăng Long, P.Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội
熱 線: +84 933 341 688 微 信: everwinservice LINE: everwin888

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11797/BTC-TCT
*V/v hướng dẫn và bổ sung nội dung
công văn số 1752/BTC-TCT*

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bộ Tài chính nhận được văn bản của một số doanh nghiệp và Cục Thuế một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phản ánh các vướng mắc khi triển khai thực hiện Công văn số 13706/BTC-TCT ngày 15/10/2013 và Công văn số 1752/BTC-TCT ngày 10/2/2014 của Bộ Tài chính về việc tăng cường quản lý đối với các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế.

Để việc triển khai thực hiện được thống nhất và đảm bảo theo đúng quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật về thuế. Đồng thời kiên quyết đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm trong việc chấp hành các quy định về khấu trừ, hoàn thuế GTGT để trốn thuế, chiếm đoạt thuế GTGT. Bộ Tài chính hướng dẫn, bổ sung một số nội dung và yêu cầu Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Về nguyên tắc xử lý vi phạm phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng hành vi, tính chất, mức độ vi phạm và đúng quy định pháp luật; trường hợp liên quan đến các hóa đơn đầu vào đã tổng hợp chuyển cơ quan Công an, thực hiện theo những văn bản,... của cơ quan Công an
2. Về khấu trừ, hoàn thuế GTGT đối với những doanh nghiệp có mua hàng hóa, sử dụng hóa đơn đầu vào trực tiếp của doanh nghiệp và doanh nghiệp trung gian ngừng kinh doanh, bỏ trốn khỏi địa điểm kinh doanh có dấu hiệu mua bán hóa đơn bất hợp pháp nhưng chưa có kết luận chính thức của cơ quan thuế hoặc các cơ quan chức năng (bao gồm cả trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm trước ngày Bộ Tài chính ban hành công văn số 7527/BTC-TCT), thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 13706/BTC-TCT ngày 15/10/2013 và Công văn số 1752/BTC-CTC ngày 10/2/2014 của Bộ Tài chính: cụ thể đối với một số trường hợp thực hiện như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp chưa thực hiện kê khai khấu trừ thuế GTGT thì Cơ quan thuế thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp biết để tạm dừng kê khai khấu trừ thuế GTGT đối với các hóa đơn có dấu hiệu vi phạm pháp luật, chờ kết quả chính thức cơ quan có thẩm quyền. Doanh nghiệp chỉ được thực hiện kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với các hóa đơn không có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Trường hợp doanh nghiệp đã kê khai khấu trừ thuế GTGT thì cơ quan thuế thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp biết để kê khai điều chỉnh giảm số thuế GTGT đã khấu trừ. Trường hợp doanh nghiệp khẳng định việc mua bán hàng hóa và hóa đơn GTGT đầu vào sử dụng kê khai khấu trừ là đúng quy định thì doanh nghiệp phải cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật, đồng thời cơ quan thuế phải thực hiện thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp để kết luận và xử lý vi phạm theo quy định. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra phải thực hiện xác minh, đối chiếu với doanh nghiệp có quan hệ mua bán về một số nội dung.

+ Kiểm tra, xác minh về hàng hóa: Hợp đồng mua bán hàng hóa (nếu có); hình thức giao nhận hàng hóa; địa điểm giao nhận hàng hóa; phương tiện vận chuyển hàng hóa; chi phí vận chuyển hàng hóa; chủ sở hữu hàng hóa và nguồn gốc hàng hóa (trước thời điểm giao nhận hàng hóa)

+ Kiểm tra xác minh về thanh toán: Ngân hàng giao dịch; đối tượng nộp tiền vào tài khoản để giao dịch; số lần thực hiện giao dịch; hình thức thanh toán; chứng từ thanh toán.

+ Kiểm tra xác minh về xuất khẩu hàng hóa: Tờ khai hải quan có xác nhận thực xuất của Cơ quan hải quan; chứng từ thanh toán qua ngân hàng; Vận đơn (nếu có).

Qua thanh tra, kiểm tra nếu xác minh được việc mua bán hàng hóa là có thực và đúng với quy định của pháp luật thì giải quyết cho doanh nghiệp được khấu trừ, hoàn thuế GTGT; đồng thời yêu cầu doanh nghiệp cam kết nếu trong các hồ sơ, tài liệu doanh nghiệp xuất trình cho cơ quan Thuế sau này phát hiện có sai phạm, doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật thuế, có dấu hiệu tội phạm thì lập và chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để điều tra truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Nếu việc tạm dừng khấu trừ thuế dẫn đến tăng số thuế GTGT phải nộp thì Cơ quan thuế có trách nhiệm tổng hợp, theo dõi các trường hợp này, chưa yêu cầu nộp và chưa tính phạt nộp chậm chờ kết luận chính thức của Cơ quan có thẩm quyền.

4. Để giải quyết khấu trừ, hoàn thuế đối với các trường hợp đã được Cơ quan thuế chuyển hồ sơ sang Cơ quan Công an xử lý, điều tra được kịp thời. Đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại điều

103 Bộ Luật Tố tụng hình sự; Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 2/8/2013 hướng dẫn thi hành quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; Thông tư liên tịch số 10/2013/TTLT-BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BTC ngày 23/6/2013 hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ Luật hình sự về các tội phạm trong lĩnh vực về thuế, tài chính - kế toán và chứng khoán; Công văn số 16465/BTC-PC ngày 27/11/2013 của Bộ Tài chính về việc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để kiến nghị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bộ Tài chính thông báo để Cục thuế các tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương biết và thực hiện; trong quá trình thực hiện khó khăn, vướng mắc báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế để hướng dẫn, xử lý kịp thời.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Hoàng Anh Tuấn